

đường dài. Có 14 ca chưa tiêm (02 ca từ đủ 12 tuổi: 01 ca không đồng ý tiêm, 01 ca hoãn tiêm; 12 ca dưới 12 tuổi);

- Bắc Sơn 27 ca: 07 cộng đồng (Tân Thành 03, Chiến Thắng 01, Đồng Ý 01, thị trấn Bắc Sơn 01, Vạn Thủy 01); 20 F1 chuyển F0. Có 10 ca chưa tiêm (04 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 01 chống chỉ định, 03 hoãn tiêm; 06 dưới 12 tuổi);

- Lộc Bình 24 ca: 19 cộng đồng (thị trấn Lộc Bình 08, Đồng Bục 06, thị trấn Na Dương 02, Xuân Dương 02, Khánh Xuân 01); 05 F1 chuyển F0. Có 05 ca chưa tiêm (02 ca từ đủ 12 tuổi trở lên: 01 ca chống chỉ định, 01 ca hoãn tiêm; 03 ca dưới 12 tuổi);

- Văn Quan 08 ca: 02 ca cộng đồng (thị trấn Văn Quan, Lương Năng); 06 F1 chuyển F0. Có 01 ca chưa tiêm (dưới 12 tuổi);

- Bình Gia 07 ca: 07 F1 chuyển F0. Có 02 ca chưa tiêm (01 ca từ đủ 12 tuổi do chống chỉ định, 01 ca dưới 12);

- Đình Lập 05 ca: 05 F1 chuyển F0 (đều đã tiêm).

1.2. Lũy kế từ ngày 06/5/2021 đến nay:

- **10.318 F0** (Số ca mắc đứng thứ 51/63 tỉnh thành phố);

- **40.689 F1**;

- **Đã khỏi bệnh 7.564 ca; tử vong 28** (Tỉ lệ tử vong trên số ca mắc toàn tỉnh là 0,27%; tỉ lệ tử vong trên toàn quốc là 1,6 % so với tổng số ca nhiễm).

1.3. Tình hình điều trị:

* Trong ngày có 243 trường hợp điều trị khỏi tại tỉnh; 02 trường hợp tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn.

* Hiện còn điều trị 2.726 F0 (2.720 điều trị tại tỉnh, 06 điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương), trong đó:

- Thành phố 766 ca (số ca mắc có ở 8/8 xã phường, cao nhất ở phường Đông Kinh 144 ca);

- Huyện Hữu Lũng 514 ca (số ca mắc có ở 24/24 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Hữu Lũng 103 ca);

- Huyện Cao Lộc 264 ca (số ca mắc có ở 18/22 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Cao Lộc 35 ca);

- Huyện Lộc Bình 196 ca (số ca mắc có ở 17 /21 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Lộc Bình 77 ca);

- Huyện Văn Quan 183 ca (15/17 xã, thị trấn, cao nhất ở xã Điềm He 27 ca);

- Huyện Chi Lăng 199 ca (số ca mắc có ở 17/20 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Đồng Mô 103 ca);

- Huyện Bắc Sơn 192 ca (số ca mắc có ở 18/18 xã thị trấn, cao nhất ở xã Nhất Hòa 58 ca);

- Huyện Văn Lãng 151 ca (số ca mắc có ở 14/17 xã thị trấn, cao nhất ở Na Sầm 58 ca);

- Huyện Tràng Định 131 ca (số ca mắc có ở 15/22 xã thị trấn, cao nhất ở xã Đại Đồng 46 ca);

- Huyện Đình Lập 87 ca (số ca mắc có ở 04/12 xã thị trấn, cao nhất ở xã Bính Xá 40 ca);

- Huyện Bình Gia 43 ca (số ca mắc có ở 06/19 xã thị trấn, cao nhất ở thị trấn Bình Gia 39 ca).

*** Trong tổng số 2.720 ca đang điều trị tại tỉnh:**

- 2.715 F0 trong cộng đồng (33 F0 liên quan đến các ổ dịch ngoài tỉnh); 05 F0 là lái xe đường dài; có 1.492 ca ban đầu, 1.228 trường hợp từ F1 chuyển F0;

- 1.416 bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế (52,1%), 1.304 ca đang điều trị tại nhà (47,9%)/07 huyện, thành phố:

+ Tại TTYT huyện Hữu Lũng: 512 ca (trong đó 382 ca điều trị tại nhà);

+ Tại TTYT thành phố: 513 ca (điều trị tại nhà);

+ Tại Bệnh viện Đa khoa: 259 ca;

+ Tại huyện Cao Lộc 234 ca: PKĐK khu vực Đồng Đăng 48 ca; TYT xã Tân Thành 22 ca, TYT xã Gia Cát 30 ca, TYT xã Bình Trung 17, TT GDTXGDNN-CS2: 78 ca, TTYT Cao Lộc 39 ca;

+ Tại TTYT Lộc Bình: 193 ca (trong đó 175 ca điều trị tại nhà);

+ Tại TTYT Chi Lăng: 188 ca (điều trị tại nhà 104 ca);

+ Tại TTYT Bắc Sơn: 192 ca;

+ Tại TTYT Văn Quan: 147 ca (điều trị tại nhà 76 ca);

+ Tại BV Y học cổ truyền: 96 ca;

+ Tại TTYT Văn Lãng: 62 ca; tại Trạm y tế lưu động Dragon: 79 ca;

+ Tại TTYT Đình Lập: 85 ca;

+ Tại TTYT Tràng Định: 119 ca (điều trị tại nhà 47 ca);

+ Tại TTYT Bình Gia: 41 ca, (điều trị tại nhà 07 ca).

- Phân loại theo tuổi (trong 2.720 ca đang điều trị tại tỉnh):

+ F0 trên 65 tuổi: 144 bệnh nhân.

+ F0 từ 16 tuổi đến 65 tuổi: 1.753 bệnh nhân (trong đó có 22 bệnh nhân là phụ nữ có thai).

+ F0 dưới 16 tuổi: 823 bệnh nhân (trong đó có 732 bệnh nhân dưới 12 tuổi).

- F0 chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19: 905 bệnh nhân. (Trong đó: 732 bệnh nhân dưới 12 tuổi; 67 bệnh nhân không đồng ý tiêm; 54 bệnh nhân chống chỉ định; 52 bệnh nhân hoãn tiêm).

- Tiên lượng: Tốt (2.632); Trung bình (70); tiên lượng nặng (18):

*** Bệnh nhân nặng chưa tiêm vắc xin:**

+ Bệnh nhân 66 tuổi - COVID-19 xác định có virus - Viêm phổi nặng/Tăng huyết áp - Đột quỵ não cũ, SpO2 75%- thở oxy dòng cao HFNC (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 58 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi/ Lupus ban đỏ- tăng huyết áp, SPO2 98%, thở theo máy FiO2 100% (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*) - tiên lượng rất nặng;

+ Bệnh nhân 72 tuổi - Sốc giảm thể tích, Viêm phổi do covid 19/THA, Gout, SP02 92%, thở HFNC FiO2 95 (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 80 tuổi - Viêm phổi do covid 19/K xương di căn tuỷ; SP02 94%, oxy mask 10l/ph (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 92 tuổi - COVID-19-xác định - Viêm phổi/Tăng huyết áp - Alzheimer - Xơ gan, SPO2 97%, oxy mask 10l/ph (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm(bệnh nhân tuổi cao, bị liệt)*);

+ Bệnh nhân 38 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ĐTĐ type II , SP02 95%, oxy mask 5l/p (*Chưa tiêm vắc xin do chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 61 tuổi - COVID 19 - Viêm phổi/tăng huyết áp, SPO2 94%, Thở oxy mask 10 lít/phút (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 95 tuổi - Viêm phổi do covid 19/ Tăng huyết áp, hen phế quản, SP02 98%, oxy kính 2l/ph (*Chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*)

+ Bệnh nhân 62 tuổi - COVID 19 - Viêm phổi do covid 19/U trung thất- Tăng huyết áp, (*chưa tiêm vắc xin do không đồng ý tiêm*);

+ Bệnh nhân 84 tuổi - COVID-19 - THA- Suy tim- Đái tháo đường typ 2, SP02 có oxy 97%, phổi thông khí kém (*chưa tiêm vắc xin – chống chỉ định*);

+ Bệnh nhân 66 tuổi - Viêm phổi mức độ trung bình do COVID-19/ K phổi giai đoạn 3-4, SP02 97% (*chưa tiêm vắc xin – chống chỉ định*);

*** Bệnh nhân nặng đã tiêm vắc xin:**

+ Bệnh nhân 72 tuổi - Viêm phổi do COVID-19 - Suy thận mạn/gout, SPO2 96%, thở máy (*tiêm 2 mũi vắc xin*) - tiên lượng rất nặng;

- + Bệnh nhân 68 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi/Suy giáp - tăng huyết áp, SPO2 98-100% thở máy xâm nhập (*tiêm 2 mũi vắc xin*) – tiên lượng rất nặng;
- + Bệnh nhân 62 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi- Suy thận cấp/Tăng huyết áp-Trĩ, thở máy FIO2 100%, SPO2 98%, (*tiêm 2 mũi vắc xin*);
- + Bệnh nhân 62 tuổi - COVID-19 - Viêm phổi/tăng huyết áp, SPO2 94% Thở Oxy dòng cao HFNC (FiO2 95%, Flow 60 l/p) (*tiêm 3 mũi vắc xin*);
- + Bệnh nhân 98 tuổi - Viêm phổi mức độ trung bình do COVID-19 - THA-Suy tim, SP02 98%, thở oxy mask 10l/ph (*tiêm 2 mũi vắc xin*);
- + Bệnh nhân 65 tuổi - Viêm phổi do COVID-19, SP02 96%, oxy kính 03l/phút ngắt quãng (*tiêm 3 mũi vắc xin*);
- + Bệnh nhân 65 tuổi - Viêm phổi do covid 19/theo dõi nhồi máu cơ tim vùng nách, SP02 96% (*tiêm 3 mũi vắc xin*);

*** Thông tin về trường hợp tử vong:**

- Bệnh nhân 01: Bệnh nhân nam, 76 tuổi, địa chỉ: thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; vào viện ngày 13/02/2022; chẩn đoán: Covid 19 - Viêm phổi - Theo dõi đột quỵ não/ Tăng huyết áp, đái tháo đường type II (*đã tiêm 01 mũi vắc xin*). Tử vong hồi 04h30 ngày 15/02/2022 tại Đơn nguyên điều trị bệnh nhân Covid-19 - BVĐK tỉnh Lạng Sơn; chẩn đoán tử vong: Covid-19 xác định - Viêm phổi - Tăng huyết áp - Đái tháo đường - Đột quỵ não. Đã giải thích gia đình thực hiện mai táng theo đúng quy định của Bộ Y tế.
- Bệnh nhân 02: Bệnh nhân nữ, 60 tuổi, địa chỉ: xã Thiện Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn; vào viện ngày 14/02/2022; chẩn đoán: Viêm phổi do Covid 19 xác định/Suy thận mạn giai đoạn 5 – Tăng huyết áp (*chưa tiêm vắc xin do Bệnh nhân không đồng ý tiêm*). Tử vong hồi 11h50 ngày 15/02/2022 tại Đơn nguyên điều trị bệnh nhân Covid-19 - BVĐK tỉnh Lạng Sơn; chẩn đoán tử vong: Covid-19 xác định - Viêm phổi/Suy thận mạn giai đoạn 5 – Tăng huyết áp. Đã giải thích gia đình thực hiện mai táng theo đúng quy định của Bộ Y tế.

*** Tình hình thuốc điều trị**

Các thuốc điều trị triệu chứng, kháng viêm - chống đông, thuốc kháng vi rút đáp ứng đủ.

*** Đánh giá cấp độ dịch của tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế (đánh giá theo tuần)**

- Quy mô tỉnh: Cấp 1.
- Quy mô huyện: 10/11 huyện, thành phố Cấp 1 “Vùng xanh”; 01 thành phố Cấp 3 “Vùng cam” (thành phố).
- Quy mô xã: 155/200 xã, phường, thị trấn: Cấp 1 “Vùng xanh”; 30/200 xã: Cấp 2 “Vùng vàng”; 15/200 xã: Cấp 3 “Vùng cam”.

2. Các biện pháp đã triển khai khi phát hiện F0 mới

- Truy vết liên quan đến F0 mới: tại Hữu Lũng có 85 F1 liên quan đến ca mắc mới, tại Tràng Định có 44 F1 liên quan đến ca mắc mới, tại Cao Lộc có 41 F1 liên quan đến ca mắc mới. Các huyện có ca mắc mới đang tiếp tục điều tra truy vết;

- Đang cách ly: Tổng số F1 là 6.835 ca (cách ly tập trung và cách ly tại cơ sở y tế 18 ca, cách ly tại nhà 6.817 ca), trong đó:

+ Thành phố 1.820 (cách ly tại nhà);

+ Bắc Sơn 1.196 (cách ly tại cơ sở y tế 03, cách ly tại nhà 1.193);

+ Lộc Bình 912 (cách ly tại nhà);

+ Đình Lập 541 (cách ly tại nhà);

+ Chi Lăng 512 (cách ly tại nhà);

+ Hữu Lũng 539 (cách ly tại nhà);

+ Tràng Định 456 (cách ly tại nhà);

+ Bình Gia 251 (cách ly tại nhà);

+ Văn Lãng 244 (cách ly tập trung 07, cách ly tại nhà 237);

+ Cao Lộc 218 (cách ly tại cơ sở y tế 08, cách ly tại nhà 210);

+ Văn Quan 146 (cách ly tại nhà).

- Thực hiện các biện pháp phun khử trùng nhà F0, điều tra truy vết, lấy mẫu xét nghiệm và tổ chức cách ly theo quy định.

- Hiện có 07 huyện, thành phố thực hiện điều trị F0 tại nhà (Hữu Lũng, Văn Quan, Chi Lăng, Lộc Bình, Tràng Định, Bình Gia, thành phố Lạng Sơn), tổng số 1.304 bệnh nhân;

- Duy trì 08 Cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 thuộc địa bàn các huyện (Cao Lộc 3, Hữu Lũng 2, Đình Lập 1, Lộc Bình 2).

- Duy trì 02 điểm cách ly tập trung F1 những trường hợp không đủ điều kiện cách ly tại nhà: Văn Quan 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

- Duy trì hoạt động 04 Trạm y tế lưu động: Văn Lãng 01; Cao Lộc 03.

- Duy trì 02 điểm lưu trú tạm thời cho lái xe đường dài: Cao Lộc 01 điểm; Văn Lãng 01 điểm.

3. Kiểm soát tại các Chốt:

- Tại các chốt vào tỉnh: Trong ngày có 12.431 người (trong đó có 591 là lái xe đường dài và chủ hàng vận chuyên hàng hóa xuất nhập khẩu từ các tỉnh, thành phố đến tỉnh Lạng Sơn):

- + 100% thực hiện khai báo y tế theo quy định;
- + Xét nghiệm test nhanh 535 mẫu (trong đó có 288 lái xe đường dài): kết quả 535 mẫu âm tính.

4. Các địa điểm, khu vực cách ly:

- Thời điểm hiện tại không có người cách ly tại khu cách ly tập trung của tỉnh do quân đội quản lý (lũy kế 20.094 người đã hoàn thành cách ly).
- Thời điểm hiện tại không còn chuyên gia Trung Quốc cách ly tại khách sạn (lũy kế 13.646 người đã hoàn thành cách ly).

5. Tình hình tiêm chủng:

- Lũy kế đến nay đã tiêm: 1.435.188 liều đạt 95,96% liều được cấp, trong đó:
- + Tiêm mũi nhắc lại (dân số trên 18 tuổi) cộng dồn đã tiêm 314.415 mũi (62,09%).
 - + Từ 18 tuổi trở lên (tại tỉnh): mũi 1 đạt 99,59%; 2 mũi đạt 96,30%.
 - + Trẻ em từ 12-17 tuổi: mũi 1 đạt 98,55%; mũi 2 đạt 94,79%.

Trên đây là báo cáo nhanh công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh Ủy, Trưởng BCD;
- Các đồng chí Phó Trưởng BCD;
- Các đ/c thành viên BCD tỉnh (theo Quyết định số 557-QĐ/TU);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVYD_(NTMD).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Toàn